TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN S **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** Số: 06/2021/QĐCNHGT - HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *S, ngày 12 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ vào Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 37/2021/TLHGST- HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021, giữa:

+ *Người khởi kiện*: Bà Trần Thị Phương T. Sinh năm: 2000. Hiện cư trú: tổ 38, phường T , quận S, TP. Đà Nẵng.

+ *Người bị kiện*: Ông Nguyễn Võ Viết T. Sinh năm: 1997. Hiện cư trú: Tổ 22, phường M, quận S, TP. Đà Nẵng.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ vụ việc là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội; không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;

Đã hết thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của bà Trần Thị Phương T và ông Nguyễn Võ Viết T (Giấy chứng nhận kết hôn số 12 do UBND phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 27.02.2020).

2. Nội dung hòa giải thành giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị Phương T và ông Nguyễn Võ Viết T thuận tình Ly hôn.

- Về con chung: bà Trần Thị Phương T và ông Nguyễn Võ Viết T xác định có 01 con chung là: Nguyễn Viết Anh K ; sinh ngày: 26/7/2020.

Ly hôn, bà Trần Thị Phương T và ông Nguyễn Võ Viết T thống nhất giao con chung Nguyễn Viết Anh K cho bà Trần Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Võ Viết T không cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm. Khi cần thiết vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: bà Trần Thị Phương T và ông Nguyễn Võ Viết T xác định không có.

- Về nợ chung: bà Trần Thị Phương T và ông Nguyễn Võ Viết T xác định không có.

- Chi phí hòa giải hoặc các chi phí khác theo luật hòa giải, đối thoại: không có.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà họ không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận S, thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục thi hành án dân sự quận S;
- UBND phường Mân Thái, quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Phước Hòa